

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN L
TP Đ**

---*---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----*-----

*Bản án số 121/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2024*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L - TP. Đ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn C.**

2. Ông **Nguyễn T**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đ tham gia phiên tòa : Bà **Phạm Thị Thu H** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ xét xử sơ thẩm tụng khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2024/HS-ST ngày 18 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2024/QĐXX-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

*** Trần Đức M** - Sinh ngày 08.7.2003 tại P – Nơi ĐKNKTT : Khu phố 10, thị trấn R, huyện H, tỉnh P – Hiện trú tại : Tổ 98, phường Hòa M, quận L, thành phố Đ - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tôn giáo : Không - Nghề nghiệp: Không – Trình độ văn hóa : 12/12. Số căn cước công dân : 054203002914, cấp ngày 31.3.2021 tại Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Con ông: Trần Văn H (s) và bà Nguyễn Thị L (s).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại :**

- Anh **Văn Phú C** – Sinh ngày 25.8.1999 – Trú tại : Khố phố X, thị trấn N, huyện X, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h15 phút ngày 09.4.2024, Trần Đức M điều khiển xe mô tô nhón hiệu Honda Wave màu đen mang biển kiểm soát 78AM-020.86 đến xưởng sản xuất đá tinh khiết Hiếu N ở 117 Thanh T, phường Hòa M, quận L, thành phố Đ để mua đá. Tại đây, M gặp anh Văn Phú C là nhân viên của xưởng đá để hỏi mua nước đá, cùng lúc này M phát hiện 01 chiếc áo khoác của anh Văn Phú C đang treo trên tường hướng bên trái từ ngoài vào xưởng, bên trong có 01 cái ví da nên M đã nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc anh C quay lưng về phía Mạnh để xúc đá bán thì M đó lộn lấy dụng tay lấy chiếc ví này bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe đi về. Đi được một đoạn, Mạnh mở ví ra xem thử thấy bên trong có 10.000.000đ tiền mặt được để trong hai ngăn cùng một số giấy tờ tùy thân. Do sợ bị phát hiện, M vội bỏ vớ vào túi quần nên đó sơ ý làm rơi một số tiền (Không xác định được vị trí M làm rơi tiền). Sau đó, M điều khiển xe đến nơi làm việc của M là cơ sở massage Minh T tại 05 Thích Quảng Đ, phường Hũa Minh, quận L, thành phố Đà N. Đến nơi, M vào nhà vệ sinh kiểm tra lại chiếc vớ thử phát hiện bên trong vớ ở ngăn khóa kéo cũn số tiền 3.000.000đ và một số giấy tờ mang tên Văn Phú C. Đến 11h30 phút cùng ngày, anh C mới phát hiện mình bị mất chiếc ví tròn tròn đến Công an phường Hòa M để trình báo sự việc

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 11.6.2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận L xác định giá trị tài sản của 01 chiếc ví da đó qua sử dụng cú nhón hiệu BOSINI kích thước khoảng 10cm x 12 cm trị giá là 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 vớ da
- 01 căn cước công dân, 01 giấy phộp lỗi xe hạng C và 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank đều mang tên Văn Phú C.
- Tiền mặt 3.000.000đ.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS 78AM-020.86, số khung RLHJA3934RY607825, số máy JA70E0282824.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đức M, biển số đăng ký 78AM-020.86

Xử lý vật chứng :

- Ngày 04.6.2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L đó ra Quyết định xử lý vật chứng số 1024/QĐ-ĐTTH trả lại 01 ví da, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank đều mang tên Văn Phú Chí và số tiền mặt là 3.000.000đ cho chủ sở hữu tài sản là anh Văn Phú C. Người bị hại đó nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen mang BKS 78 AM-020.86, số khung RLHJA3934RY607825, số máy JA70E0282824; 01 Giấy chứng nhận

đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đức M , biển số đăng ký 78AM-020.86. Quá trình điều tra xác minh, chiếc xe này là của Trần Đức M nên chuyển các tang vật đến Chi cục Thi hành án dân sự quận L, thành phố Đ để phục vụ việc xét xử.

Về đồn sự :

Bị cáo Trần Đức M đó khắc phục số tiền 7.000.000đ cho người bị hại. Người bị hại nhận lại đủ tài sản đó bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKS ngày 18.7.2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố N đã truy tố bị cáo Trần Đức M về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Trần Đức M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, khưng oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L giữ quyền cung tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

+ Tuyên bố bị cáo Trần Đức M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Đức M từ 09 (Chón) đến 15 (Mười lăm) tháng tự về tội " Trộm cắp tài sản " nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 (Mười tám) đến 30 (Ba mươi) tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XẤT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào cở tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Cảnh an quận Liền Chiểu, Điều tra viờn, Viện kiểm sát nhõn đồn quận Liền Chiểu, Kiểm sát viờn trong quỏ trởnh điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trởnh tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hõnh sự. Quỏ trởnh điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại khưng cú ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp phỏp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thờ thấy : Bị cáo Trần Đức Mạnh đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Khoảng 11h15 phýt ngày 09.4.2024, tại số nhà 117 Thanh Tịnh, phường Hũa Minh, quận Liền Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Trần Đức Mạnh đó cú hành vi lộn lýt trộm cắp 01 ví da trị giá 40.000đ và số tiền mặt 10.000.000đ của anh Văn Phú Chí. Tổng giỏ trị tài sản Trần Đức Mạnh đó chiếm đoạt là 10.040.000đ (Mười triệu khưng trăm bốn mươi nghõn đồn).

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với cớ tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập đủ trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tước chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Trần Đức Mạnh thấy:

Trộm cắp tài sản là hành vi lộn lýt chiếm đoạt tài sản đang do người khác quản lý. Hành vi này gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Chính vì vậy khung chỉ trong thành phố Đà Nẵng mà trước tước hính tội phạm diễn biến ngày càng phức tạp, cả nước cũng đang triển khai nhiều biện pháp, kế hoạch nhằm ngăn chặn tội phạm trộm cắp, cướp giật tài sản, đồng thời tăng cường đối với nhiệm vụ đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung, công tác vận động toàn dân tham gia phòng, chống tội phạm nói riêng. Đối với bị cáo Trần Đức Mạnh đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lộn lýt trộm cắp tài sản là chiếc ví da bên trong có 10.000.000đ của người bị hại, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo được thực hiện hết sức liều lĩnh và thể hiện tính coi thường pháp luật của Nhà nước. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Trần Đức Mạnh là đúng căn cứ pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

4. Xét tước tiết tăng nặng, giảm nhẹ hính phạt thì thấy:

Giá trị tài sản bị cáo Trần Đức Mạnh đã trộm cắp là 10.400.000đ, bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Đức Mạnh phạm tội nhưng gây thiệt hại khung lớn, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hính phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, bị cáo cũn có nhữn thữn tốt thể hiện ở việc bị cáo chưa có tiền ỏn, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ỏt nghiêm trọng, bị cáo là quỏn nhữn xuất ngũ, có nơi cư trú rừ ràng, có cha là Trần Văn Hoạch đã tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Đây là nhữn tước tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, nên HĐXX sẽ cũn nhắc và ỏp dụng khi lượng hính đối với bị cáo nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào tước chất, mức độ hành vi phạm tội và căn cứ vào nhữn thữn của bị cáo Trần Đức Mạnh. Xét thấy, bị cáo Mạnh có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo

quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/6/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Bị cáo Trần Đức Mạnh có khả năng tự cải tạo nên việc khung hình phạt bị cáo Mạnh cũng khung gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó, HĐXX còn nhắc áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo Mạnh được hưởng án treo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

5. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Ngày 04.6.2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1024/QĐ-ĐTTH trả lại 01 ví da, 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe hạng C, 01 thẻ ATM Ngân hàng Techcombank đều mang tên Văn Phú Chí và số tiền mặt là 3.000.000đ cho chủ sở hữu tài sản là anh Văn Phú Chí. Người bị hại đã nhận lại tài sản và khung yêu cầu bồi thường gỡ thềm nên HĐXX không đề cập giải quyết

- Đối với 01 xe mô tô nhớt hiệu Honda Wave màu đen mang BKS 78 AM-020.86, số khung RLHJA3934RY607825, số máy JA70E0282824; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đức Mạnh, biển số đăng ký 78AM-020.86. Qua trình điều tra xác minh, chiếc xe này là của Trần Đức Mạnh sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần thiết tịch thu sung công quỹ là phù hợp quy định của pháp luật. Các tang vật này đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23.7.2024.

6. Về trách nhiệm dân sự : Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Văn Phú Chí có đơn xin vắng mặt và thể hiện ý kiến khung có yêu cầu bị cáo bồi thường gỡ thềm, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Trần Đức Mạnh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đức M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đức M 09 (Chón) tháng tự về tội “ Trộm cắp tài sản “ nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Hòa M , quận L, thành phố N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đó cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hoãn phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp hoãn phạt với bản án trước theo quy định tại Điều 55, 56 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung cung quỹ 01 xe máy nhón hiệu Honda Wave màu đen mang BKS 78 AM-020.86, số khung RLHJA3934RY607825, số máy JA70E0282824; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Đức M , biển số đăng ký 78AM-020.86.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận L đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.7.2024 và Quyết định chuyển vật chứng số 76/QĐ-VKS ngày 18.7.2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận L, N.

3. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đức M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

5. Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Đ;
- VKSND TP.Đ;
- Công an quận L;
- Chi cục THS DS quận L

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND quận L;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh N